

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ
TỈNH PHÚ THỌ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 150/2022/HS-ST
Ngày 29/11/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ, PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lương Ngọc Dũng

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Đức Thiện;

2. Ông Nguyễn Huy Trụ.

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Lan Anh - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 151/2022/TLST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 161/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

NGUYỄN ANH Đ - sinh ngày 02/10/2002 tại xã Văn Lung, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ. Nơi cư trú: khu An Ninh Thượng, xã Văn Lung, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Đức Nhiệm - sinh năm 1982 và con bà Phùng Thị Len - sinh năm 1983; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 09/9/2022, bị Công an thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ xử phạt hành chính về hành vi cung cấp, trao đổi, truyền đưa hoặc lưu trữ thông tin số nhằm đe dọa, quấy rối, xuyên tạc, vu khống, xúc phạm uy tín của tổ chức, danh dự, nhân phẩm, tuy tín của người khác bằng hình phạt tiền, bị cáo chưa thi hành phạt tiền.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại xã Văn Lung, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ, có mặt.

- Người bị hại: Anh Tô Anh T - sinh năm 2003, Địa chỉ: phố Nguyễn Trãi, phường Âu Cơ, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nguyễn Anh Đ là chiến sĩ cảnh sát nghĩa vụ thuộc

Phòng Cảnh sát cơ động, Công an tỉnh Phú Thọ. Quá trình công tác Đức quen anh Tô Tuấn Anh cũng là chiến sĩ Cảnh sát nghĩa vụ, Công an tỉnh Phú Thọ cùng khóa. Buổi sáng ngày 01/6/2022, những học viên trong khóa của Đức tập trung tại Hội trường trung tâm huấn luyện và bồi dưỡng nghiệp vụ, Công an tỉnh Phú Thọ, địa chỉ tại phường Tân Dân, thành phố Việt Trì để học về nghiệp vụ bảo vệ mục tiêu. Đến 08 giờ cùng ngày, Đức một mình về phòng 306 Tòa nhà trung tâm huấn luyện (là phòng của Tuấn) để tìm giấy vệ sinh thì phát hiện chiếc điện thoại Iphone X, dung lượng 64 gb, màu sơn đen trắng, số IMEI: 35674008485980 bên trong lắp sim số 0975.217.760 của anh Tuấn đang cắm sạc trên chiếc bàn kê trong phòng. Do thấy trong phòng không có ai, Đức nảy sinh ý định trộm cắp chiếc điện thoại này bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. Đức dùng tay trái cầm điện thoại lên, rút sạc ra rồi mang về cất giấu dưới tủ sắt đựng quần áo, bên trong phòng Đức, sau đó tiếp tục quay về lớp học. Đến 11 giờ cùng ngày, sau khi học xong, Tuấn phát hiện chiếc điện thoại của mình đã bị mất trộm nên đã nói với anh Nguyễn Trần Sơn là bạn cùng phòng. Đến 17 giờ 30 phút ngày 01/6/2022, Đức mang chiếc điện thoại đã trộm cắp của Tuấn từ dưới tủ sắt, đút vào túi quần rồi đi ăn cơm thì bị Sơn và Tuấn phát hiện, Đức đã trả lại chiếc điện thoại cho anh Tuấn. Đến ngày 18/7/2022 anh Tuấn làm đơn trình bày sự việc đến Phòng Cảnh sát cơ động, Công an tỉnh Phú Thọ. Công an tỉnh Phú Thọ đã có quyết định xử lý kỷ luật bằng hình thức tước danh hiệu Công an nhân dân đối với Nguyễn Anh Đ. Ngày 29/7/2022, Phòng Cảnh sát cơ động, Công an tỉnh Phú Thọ đã chuyển vụ việc đến Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an thành phố Việt Trì để giải quyết theo quy định của pháp luật. Tại Cơ quan điều tra Đức khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên

Ngày 03/8/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố Việt Trì đã yêu cầu thẩm định định giá chiếc điện thoại mà Đức trộm cắp của anh Tuấn ngày 01/6/2022. Tại kết luận định giá số: 812/KL-HĐĐGTS ngày 10/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản, UBND thành phố Việt Trì kết luận:

“a. Giá 01(một) chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone X, dung lượng 64 GB, màu sơn đen - trắng, số IMEI: 35674008485980 đã qua sử dụng, có giá 4.500.000đồng.

b. 01 (một) sim điện thoại của nhà mạng Viettel, đã qua sử dụng có giá 50.000đồng”.

Quá trình điều tra, anh Tuấn đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì.

Cáo trạng số: 144/CT-VKS-HS ngày 03/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì đã quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Anh Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh Đ từ 12 đến 15 tháng cải tạo không giam giữ, thời hạn cải tạo không giam

giữ tính từ ngày UBND xã Văn Lung, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo. Buộc bị cáo Nguyễn Anh Đ phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng theo quy định tại khoản 4 Điều 36 Bộ luật Hình sự và thực hiện một số nghĩa vụ theo quy định về cải tạo không giam giữ trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Đức. Về án phí bị cáo Đức phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã nêu, không có ý kiến gì về quyết định truy tố và không tranh luận gì với bản luận tội của Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt và các vấn đề khác. Bị cáo đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để có cơ hội sửa chữa tội lỗi của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Các quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Việt Trì, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về những căn cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Đức đã khai nhận hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai của người bị hại, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để khẳng định: vào khoảng 08 giờ ngày 01/6/2022, tại phòng 306 Tòa nhà trung tâm huấn luyện và bồi dưỡng nghiệp vụ, Công an tỉnh Phú Thọ thuộc phường Tân Dân, thành phố Việt Trì, Đức đã có hành vi trộm cắp của anh Tô Anh Tuấn 01 chiếc điện thoại Iphone X, dung lượng 64 gb, màu sơn đen trắng trị giá 4.500.000 đồng. Hành vi trên của Đức đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 điều 173 Bộ luật Hình sự. Do đó bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định “1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”

[3]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của anh Tuấn, gây mất trật tự trị an ở đơn vị mà đó lại là đơn vị cảnh sát,

nên cần phải xử phạt nghiêm để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4]. *Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo*: Bị cáo có 01 tiền sự vì đã bị xử phạt hành chính, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho mình, muốn có tiền tiêu sài, nhưng không chịu kiểm tiền chính đáng, bị cáo nhận thức được hành vi của mình, nhưng coi thường pháp luật, coi thường quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Nên bị cáo phải bị xử phạt tương xứng với hành vi bị cáo gây ra. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Nên khi lượng hình cần xem xét hình phạt cho phù hợp với hành vi phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Sau khi xem xét, đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy hành vi chưa cần cách ly bị cáo Đức khỏi đời sống xã hội mà cho cải tạo tại địa phương cũng đủ để giảm dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội, Bị cáo hiện tại không có việc làm nên miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

[5]. *Về hình phạt bổ sung*:

Khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự còn quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đồng đến 50.000.000đồng*”, Nhưng qua xác minh của Cơ quan điều tra Công an thành phố Việt Trì thì thấy bị cáo Đức, không có tài sản riêng, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Đức.

[6]. *Về trách nhiệm dân sự*: Bị hại đã nhận được tài sản do bị cáo trộm cắp, bị hại không yêu cầu bồi thường gì nên HĐXX không xem xét, nhưng cần xác nhận tài sản bị hại đã nhận tài sản.

[7]. *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì là phù hợp, nhưng bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật Hình sự; Điều 331, Điều 333, Điều 336 Bộ luật Tố tụng hình sự

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Anh Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh Đ 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ.

Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã Văn Lung, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Nguyễn Anh Đ cho Ủy ban nhân dân xã Văn Lung, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ giám sát giáo dục trong thời gian cải tạo.

Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Văn Lung, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 100 của Luật thi hành án Hình sự.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo. Buộc bị cáo Nguyễn Anh Đ phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng theo quy định tại khoản 4 Điều 36 Bộ luật Hình sự và thực hiện một số nghĩa vụ theo quy định về cải tạo không giam giữ trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, xác nhận anh Tô Anh Tuấn đã nhận lại tài sản là 01 chiếc điện thoại Iphone X, dung lượng 64 GB, màu sơn đen trắng, số IMEI: 35674008485980 bên trong lắp sim số 0975.217.760 do Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an thành phố Việt Trì trả lại ngày 13/8/2022.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Anh Đ phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND TP Việt Trì;
- Bị cáo; Người bị hại;
- Cơ quan CSĐT CATP Việt Trì;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Chi cục THA dân sự TP Việt Trì;
- Lưu HS;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Ngọc Dũng